

Số: 16/KH-NTN

Tam Điệp, ngày 27 tháng 9 năm 2022

DỰ THẢO

KẾ HOẠCH

Thực hiện các khoản thu năm học 2022-2023

Căn cứ Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTG ngày 04 tháng 06 năm 2021 của Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Nghị quyết số 39/2021/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 41/2021/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc Quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên từ năm học 2021-2022 của tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND ngày 06/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình bãi bỏ một số nội dung của quy định quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Ninh Bình và bãi bỏ quyết định số 08/2014/QĐ-UBND ngày 28/03/2021 của UBND tỉnh Ninh Bình sửa đổi, bổ sung một số điều quy định quản lý về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 19/09/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 1037/LN-GDDĐT-BHXH ngày 18/8/2022 liên ngành Sở GD&ĐT và BHXH tỉnh về triển khai BHYT học sinh, sinh viên năm học 2022-2023 ;

Căn cứ Công văn số 1248/SGDDĐT-KHTC ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc hướng dẫn thu, quản lý và sử dụng các khoản thu trong trường học năm học 2022-2023;

Nay trường THPT Ngô Thị Nhậm xây dựng dự thảo kế hoạch thực hiện các khoản thu năm học 2022-2023 như sau:

A. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Mục đích: Tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh và phụ huynh học sinh được đóng các khoản thu thuận tiện và nhanh chóng.

- Yêu cầu: Công tác thu phải đảm bảo chính xác, trung thực.

B. KẾ HOẠCH THU:

I. Cách thức thu các khoản:

+ Nộp vào tài khoản ngân hàng của nhà trường (có thể nộp trực tiếp từ tài khoản cá nhân sang tài khoản nhà trường hoặc nộp tại ngân hàng lưu ý khi nộp tiền phải ghi rõ họ tên học sinh, lớp, nộp tiền gì)

+ Nếu phụ huynh không có tài khoản hoặc không có thời gian đi nộp tài ngân hàng thì có thể nộp về bộ phận thu của nhà trường để nhà trường đi nộp về ngân hàng.

+ Học sinh có thể nhờ giáo viên chủ nhiệm nộp hộ

Học sinh có thể đóng tiền nhiều đợt trong năm học. Trong đó có thể đóng tiền nhiều lần theo từng đợt thu.

II/ Các khoản thu:

1/ Học phí(Bắt buộc):

Tạm thời chưa triển khai thu học phí năm học 2022-2023, nhà trường sẽ triển khai thu sau khi có hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình.

2/ Trông giữ xe:

- Xe đạp, xe đạp điện: 10.000 đồng/học sinh/tháng

- Xe máy, xe máy điện: 20.000 đồng/học sinh/tháng

3/ Tiền nước uống : 8000 đồng/ tháng / học sinh

4/ Tiền vệ sinh nhà vệ sinh : 7000đồng/ tháng/học sinh

5/ Giấy thi, giấy nháp: 30.000 đồng/học sinh/năm

6/ Thẻ học sinh: 30.000 đồng/tháng/học sinh

7/ Học thêm: 8.000 đồng/học sinh/tiết

8/ Bảo hiểm y tế: Bắt buộc

Căn cứ theo hướng số 1037/LN-SGDĐT- BHXH về việc triển khai BHYT học sinh , sinh viên năm học 2022-2023.

Mức thu:

* Đối với khối 10, 11 học sinh tham gia BHYT 12 tháng:(Thu hộ)

Số tiền thu: $33.525đ \times 12 \text{ tháng} = 402.300 \text{ đồng}$

Hiệu lực bảo hiểm từ 01/01/2023 đến 31/12/2023.

* Đối với khối 12 học sinh tham gia BHYT 9 tháng:

Số tiền thu: $33.525đ \times 9 \text{ tháng} = 301.725 \text{ đồng}$

+ Hiệu lực bảo hiểm từ 01/01/2023 đến 30/09/2023.

7/ Bảo vệ: Tự nguyện (thu hộ)

Thu học sinh khối Phí BH = 250.000 đ /HS/năm

Thời gian thu và hiệu lực bảo hiểm:

+ Thu từ 01/09/2022 đến 30/9/2023, hiệu lực bảo hiểm từ 01/9/2022 đến 30/8/2023.

8/ Liên lạc điện tử (tin nhắn): Thu theo đăng ký của phụ huynh

-Mức thu 60.000đồng/học sinh/ năm thì được 90 tin nhắn

-Mức 100.000 đồng/hoc sinh / năm thì được 140 tin nhắn

-Mức 120.000 đồng/hoc sinh / năm thì được 150 tin nhắn

9/ Vận động kinh phí hoạt động của BDD CMHS :

- Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp: Do cha mẹ học sinh tự nguyện ủng hộ và nguồn tài trợ hợp pháp khác cho ban Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp

- Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường: Trích từ kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp là 30%

10/ Đồng phục: Hiệu trưởng quyết định việc mặc đồng phục, và quy định kiểu dáng, màu sắc, phụ huynh học sinh tự may

11/ Quỹ đoàn: Do đoàn trường triển khai thu chi và quản lý theo quy định của cấp trên.

III- Thời gian thu:

1.1. Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

+ Sáng: Từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 00 phút.

+ Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.

2.2. Thời gian nộp tiền :

Nộp các khoản thu nộp do học sinh nộp tiền mặt: Các buổi chiều thứ sáu hàng tuần, thủ quỹ và kế toán sẽ tổng hợp số tiền học sinh nộp sau đó thủ quỹ nhà trường có trách nhiệm nộp tiền vào tài khoản ngân hàng của nhà trường.

IV/ Chế độ, đối tượng và thủ tục miễn, giảm:

1. Học phí:

* Đối tượng miễn

- Con TB, BB, chất độc màu da cam.

- Học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa hoặc bị tàn tật, khuyết tật có khó khăn về kinh tế thuộc diện hộ cận nghèo.

- Học sinh mồ côi cha hoặc mẹ nhưng người còn lại là mẹ hoặc cha mất tích hoặc không đủ năng lực, khả năng để nuôi dưỡng hoặc cha, hoặc cha mẹ đang trong thời gian chấp hành hình phạt tù tại trại giam, không còn người nuôi dưỡng.

- Gia đình thuộc diện hộ cận nghèo năm 2021-2022.

- Học sinh là con hạ sỹ quan, binh sỹ, chiến sỹ đang phục có thời hạn trong lực lượng vũ trang nhân dân.

- Học sinh khuyết tật

* Đối tượng giảm 50%

- Học sinh là con cán bộ công nhân viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên;

- Gia đình thuộc diện hộ cận nghèo năm 2022.

* Hồ sơ miễn, giảm

- Con TB, BB, CDMDC, cha mẹ hưởng hưởng trợ cấp thường xuyên: Giấy chứng nhận của phòng TBXH huyện + đơn xin miễn giảm học phí

- Gia đình hộ nghèo: Phô tô công chứng giấy chứng nhận hộ nghèo hoặc photo giấy chứng nhận hộ nghèo giáo viên đối chiếu ký xác nhận ở dưới không cần công chứng + đơn xin miễn giảm học phí + đơn xin hỗ trợ chi phí học tập.

- Con mồ côi: Quyết định về việc trợ cấp xã hội do ủy ban nhân dân cấp huyện cấp đối với học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa; giấy xác nhận do ủy ban nhân dân xã cấp đối với học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ + đơn xin miễn giảm học phí + đơn xin hỗ trợ chi phí học tập.

- Học sinh bị tàn tật, khuyết tật: Kết luận của hội đồng xét duyệt trợ cấp cấp xã

- Hộ cận nghèo: Giấy chứng nhận do UBND xã cấp + đơn xin miễn giảm học phí

- Con Hạ sỹ quan, binh sỹ, chiến sỹ LLVT: Giấy chứng nhận do đơn vị cấp + đơn xin miễn giảm học phí

2/ Đối tượng hỗ trợ chi phí học tập

- Học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa hoặc bị tàn tật, khuyết tật.

- Gia đình thuộc diện hộ cận nghèo năm 2022,2023.

- Học sinh khuyết tật thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo
- Học sinh khuyết tật
- Tất cả các đối tượng được miễn, giảm và hỗ trợ chi phí học tập nêu trên cần mang hồ sơ đến phòng tài vụ để hoàn tất thủ tục miễn giảm (Các hồ sơ trên nếu nộp bản photo đều phải có đối chiếu của giáo viên chủ nhiệm hoặc công chứng) thời gian hoàn tất cụ thể như sau:

Kỳ I nộp hồ sơ vào : 09/9/2022 -30/9/2022

Kỳ II nộp hồ sơ vào : 07/02/2023-28/02/2023

3. Bảo hiểm y tế

Trường hợp học sinh đã có thẻ BHYT thuộc các nhóm đối tượng khác như: hộ nghèo, cận nghèo, thân nhân sĩ quan CA, Quân đội,... yêu cầu các em photo thẻ, nộp cho GVCN biết để ghi nhận, GVCN tổng hợp nộp lại cho nhân viên y tế nhà trường .

4. Chế độ miễn giảm của bảo việt

- Miễn thu Bảo việt đối với học sinh là con liệt sĩ; con thương, bệnh binh hạng 1; học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc học sinh khuyết tật.

- Ngoài các hồ sơ nêu trên, học sinh phải có đơn xin miễn, giảm theo qui định.

IV/ Tổ chức thực hiện:

- Lãnh đạo trường tổ chức triển khai trong buổi họp hội đồng sư phạm và hội nghị cha mẹ học sinh của trường để có sự đồng thuận và thống nhất thực hiện.

- Phân công các giáo viên, nhân viên có tên sau chịu trách nhiệm đôn đốc phụ huynh học sinh nộp các khoản đóng góp năm học 2022 – 2023

- Tất cả các giáo viên chủ nhiệm buổi nào có tiết trống kết hợp với thủ quỹ và kế toán nhà trường để đôn đốc học sinh nộp tiền.

- Cán bộ thu thường xuyên tuyên truyền vận động cha mẹ học sinh và học sinh nộp các khoản thu, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm thông báo cho học sinh biết các khoản thu theo quy định.

- Hàng tuần Kế toán và Thủ quỹ có trách nhiệm tổng hợp các loại phí để báo cáo cho Hiệu trưởng.

Trên đây là kế hoạch thực hiện các khoản thu năm học 2022-2023 của trường THPT Ngô Thị Nhậm.

Nơi nhận:

- BGH;
- Website trường;
- CB, GV, NV nhà trường;
- Phụ huynh học sinh;
- Lưu VT, hồ sơ KT, M/3.



Tam Hiệp, ngày 27 tháng 9 năm 2022

Số: 113./CV-NTN

V/v góp ý dự thảo kế hoạch thực hiện
Các khoản thu trong năm học 2022-2023
của trường THPT Ngô Thị Nhâm

Kính gửi: -Ban đại diện CMHS trường THPT Ngô Thị Nhâm

-Tổ chuyên môn, tổ văn phòng trường THPT Ngô Thị Nhâm

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;
Căn cứ Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục
và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

Căn cứ Quyết định số 1037/LN-GDĐT-BHXH ngày 18/08/2022 của Sở
GD&ĐT và BHXH tỉnh về triển khai BHYT học sinh, sinh viên năm học 2022-2023;

Căn cứ Công văn số 1248/SGDĐT-KHTC ngày 09 tháng 09 năm 2022 của Sở
Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc hướng dẫn thu, quản lý và sử dụng các khoản thu
trong trường học năm học 2022-2023;

Trường THPT Ngô Thị Nhâm đã xây dựng dự thảo kế hoạch thực hiện các khoản
thu trong nhà trường năm học 2022-2023.

Trường THPT Ngô Thị Nhâm trân trọng đề nghị ban đại diện CMHS trường, các
đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường góp ý bằng văn bản đối với bản
dự thảo kế hoạch nói trên để trường THPT Ngô Thị Nhâm hoàn thiện hồ sơ và thực hiện
các bước tiếp theo trong quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

Y kiến đóng góp của các bậc CMHS, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng gửi về
phòng tài vụ phòng nhà trường trước 8h ngày 27 tháng 9 năm 2022, sau thời gian trên
các bậc CMHS, các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên không có ý kiến góp ý gửi về
trường THPT Ngô Thị Nhâm coi như nhất trí với dự thảo trên.

Trường THPT Ngô Thị Nhâm rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của các bậc
CMHS, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng nhà trường. (Có bản dự thảo kế hoạch gửi kèm)

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo trường để BC
- Lưu: VT, TV - Mai kt.



QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai bản dự thảo
kế hoạch thực hiện các khoản thu năm học 2022-2023

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGD ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;
Căn cứ vào dự thảo ngày 27/09/2022 của trường THPT Ngô Thị Nhậm về việc xây dựng kế hoạch thực hiện các khoản thu năm học 2022-2023;
Xét đề nghị của hội đồng trường THPT Ngô Thị Nhậm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai bản dự thảo kế hoạch thực hiện các khoản thu năm học 2022-2023 của trường THPT Ngô Thị Nhậm (theo các biểu đính kèm)
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.
Điều 3. Bộ phận tại vụ và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- BGH trường;
- GVCN, CB thu;
- BDD CMHS
- Lưu: VT, hồ sơ KT, M/3.



BIÊN BẢN
Niêm yết công khai dự thảo kế hoạch thực hiện các khoản thu năm học 2022-2023

Hôm nay ngày tháng năm 2022 Vào lúc 08 giờ. Tại Văn phòng Trường trung học phổ thông Ngô Thị Nhậm, chúng tôi gồm:

1. Bà: Trương Thị An
2. Bà: Ngô Thị Thanh Mai
3. Ông: Bùi Đức Thuận
4. Bà: Dương Thị Loan
1. Ông: Nguyễn Thành Chung
2. Bà: Đinh Thị Hiền
3. Bà: Phạm Thị Ngọc Dung
4. Bà: Dương Thị Loan

Có sự chứng kiến của:

- Chức vụ: Phó hiệu trưởng
- Chức vụ: Phó hiệu trưởng
- Chức vụ: Chủ tịch công đoàn trường
- Chức vụ: Thanh tra nhân dân

Lập biên bản về việc niêm yết công khai quyết định số /QĐ-NTN ngày .. tháng .. năm 2022 về việc công bố công khai dự thảo kế hoạch thực hiện các khoản thu năm học 2022-2023 Thời gian niêm yết: 07 ngày từ ngày 27/9/2022 đến hết ngày 05/10/2022/ Biên bản được lập thành 01 bản , Trường THPT Ngô Thị Nhậm lưu giữ./.

NGƯỜI CỎ TRÁCH NHIỆM NIÊM YẾT

Ngô Thị Thanh Mai

Trương Thị An



NGƯỜI CHỨNG KIẾN

Chủ tịch công đoàn

Thanh tra nhân dân

Phó hiệu trưởng

Phó HT

Thư ký

Phạm T Ngọc Dung Dương Thị Loan Nguyễn Thành Chung Đinh Thị Hiền Bùi Đức Thuận

(Handwritten signatures in blue ink corresponding to the names above)

Trường THPT Ngô Thi Nhậm

BẢNG THUYẾT MINH CHI TIẾT CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2022-2023

(Thực hiện theo nghị quyết 39/2021 - NQ HĐND Tỉnh Ninh Bình , QĐ số 861 Ngày 04/6/2021, TT 05 Ngày 22/11/2011, NQ 41 HĐ ND Tỉnh , QĐ 1037 của BHXH, YT)

Dự toán thu tiền nước uống, nước sinh hoạt học sinh Năm học 2022-2023

STT	Nội dung	Thuyết minh	Số nhu cầu KP cần sử dụng trong Năm học 2022-2023	Ghi chú
1	Thay cục lọc			
2	Thay cục lọc định kỳ 03 tháng /01 lần Tháng 9 -10-11)	Thay 05 cục lọc	7.500.000	Tổng số học sinh 860 *8000đ/ tháng *9 tháng = 61,920,000đồng
3	Thay cục lọc định kỳ 03 tháng /01 lần Tháng 12-1-2/2022)	Thay 05 cục lọc	7.500.000	
4	Thay cục lọc định kỳ 03 tháng /01 lần Tháng 3-4-5)	Thay 05 cục lọc	7.500.000	
5	Thay cục lọc định kỳ 03 tháng /01 lần Tháng 6-7)	Thay 05 cục lọc	5.000.000	
6	Sửa chữa đường nước thay van , khóa các vòi nước		25.000.000	
7	Dự phòng các khoản sự cố xảy ra		9.420.000	
8	Tổng cộng		61.920.000	
Dự toán thu tiền gửi xe				
STT	Nội dung	Thuyết minh	Số nhu cầu KP cần sử dụng trong Năm	Ghi chú
1	Trả tiền trông coi xe đạp	3000,000đ/ tháng *9 tháng	27.000.000	Tổng số học sinh 625 trong đó : 300 học sinh đi xe đạp mức thu 10,000đ/ tháng / học sinh = 27.000.000đ, Học sinh đi xe máy điện : mức thu 20.000đ/ tháng / học sinh *9 tháng = 58.500.000đ tổng cộng : 85.500.000đ
2	Mắc came ra nhà xe học sinh	20 mắt *1,500,000đ/ mắt	30.000.000	
3	Sửa chữa nâng cấp nhà xe học sinh		28.500.000	
	Tổng cộng		85.500.000	

Dự toán thu tiền dọn vệ sinh học sinh				
STT	Nội dung	Thuyết minh	Số nhu cầu KP cần sử dụng trong Năm	Ghi chú
1	Chi thuê dọn rửa nhà vệ sinh học sinh hàng ngày sạch sẽ	Nhà vệ sinh 3000,000đ/ tháng *9 tháng = 27,000,000đ	27.000.000	
2	Mua giấy vệ sinh phục vụ cho học sinh đi vệ sinh hàng ngày	21 lớp *2 dây / tháng *9 tháng =378 dây *55,000đ/ dây	20.790.000	
3	Mua chổi quét nước phục vụ nhà vệ sinh	6 cái *35,000đ/ cái	210.000	
4	Mua gói men đổ bê phốt	30 gói * 50,000đ/ gói	1.500.000	
5	Mua Chổi cọ nhà vệ sinh	20 cái * 20,000đ / cái	400.000	
6	Mua nước thơm tẩy nhà vệ sinh	30 chai * 55,000 đ/ chai	1.650.000	
7	Mua xà phòng bánh lai foi	30 bánh *10,000đ/ bánh	300.000	
8	Mua cây lau nhà vệ sinh	6 cây * 50,000đ/ cây	300.000	
9	Mua xô nhựa để nhà vệ sinh	10 xô * 60,000đ/ cái	600.000	
10	Mua gáo múc nước	10 gáo múc nước * 10,000 đ	100.000	
11	Mua gàu hót rác	06 cái * 35,000đ/ cái	210.000	
12	Mua khăn lau nhà vệ sinh	50 cái * 3000đ/ cái	150.000	
13	Mua sọt rác đựng trong nhà vệ sinh	10 cái * 50,000 đ/ cái	500.000	
	Tổng cộng		53.710.000	
	Làm tròn		54.180.000	
Dự toán chi tiết tiền học phẩm vpp phục vụ các kỳ kiểm tra Năm học 2022-2023				
STT	Nội dung	Thuyết minh	Số nhu cầu KP cần sử dụng trong Năm	Ghi chú
1	Thi thử khối 10+11	Khối 10+ khối 11= 12 lớp Tổng số: 780 học sinh *3 lần thi =2,340	Giấy thi 2,340 *600đ= 1.404.000đ	

2	Thi tự luận môn văn khối 11+2	860 học sinh	$860 * 700đ = 602,000đ$	Tổng số học sinh : 860 học sinh / 30,000 / học sinh/ năm = 25,800,000đ
3	Thi thử tốt nghiệp khối 12 (04 lần / năm)	284 học sinh * 4 lần * 6 môn = 6,816	$6816 * 600đ = 4,089,600đ$	
	Thi thử TN văn tự luận * 04 lần / Năm)	284 * 4 lần = 1136	$1136 * 700đ = 795,000đ$	
4	Thi định kỳ 03 khối (04 kỳ / năm)	860 học sinh * 4 lần * 3 môn = 10,320	$10,320 * 600đ = 6,192,000đ$	
5	Thi học sinh giỏi 02 kỳ / năm	500	$500 * 1000đ = 500,000đ$	
6	Thi Bán kỳ 03 khối	860 học sinh * 4 lần * 3 môn = 10,320	$10,320 * 600đ = 6,192,000đ$	
7	Giấy nháp	8,632,40 tờ	$8,632,40 * 550đ = 4,747,000đ$	
	Mua VPP bút găm, kẹp...		1.279,000	
	Làm tròn		25.800.000	
Dự toán chi tiết tiền Thẻ học sinh Năm học 2022-2023				
STT	Nội dung	Thuyết minh	Số nhu cầu KP cần sử dụng trong Năm	Ghi chú
	Thẻ học sinh	866 * 30,000	25.980.000	
	Làm tròn		25.800.000	